**TỶ LỆ CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG- CHỈ SỐ XÁC ĐỊNH ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG HOẠT ĐỘNG THANH LÝ DOANH NGHIỆP.**

 **Th.s Mai Thị Quỳnh Như.**

Các số liệu trên trên [báo cáo tài chính](https://govalue.vn/doc-bao-cao-tai-chinh/) nếu đứng riêng lẽ sẽ có rất ít ý nghĩa. Do vậy, cần có sự so sánh giữa các con số trên báo cáo nhằm tạo nên các chỉ số tài chính. Khi đó, các chỉ số tài chính này sẽ giúp xem xét và dự báo về tình hình tài chính của doanh nghiệp. Trong trường hợp doanh nghiệp gặp khó khăn trong hoạt động kinh doanh và có thể dẫn đến trường hợp ngưng hoạt động kinh doanh, việc sử dụng chỉ số “ tỷ lệ cổ phần của cổ đông” để xác định giá trị mà các cổ đông nhận được trong trường hợp này.

**Từ khóa**: tỷ lệ cổ phần của cổ đông, doanh nghiệp, thanh lý.

# 1.Tỷ lệ cổ phần cổ đông của công ty(Shareholder Equity Ratio)

Tỉ lệ cổ phần của cổ đông là tỉ lệ được sử dụng để xác định lượng giá trị mà các cổ đông có thể nhận được trong trường hợp thanh lý công ty. Tỉ lệ này được biểu hiện bằng con số phần trăm, và được tính bằng cách lấy giá trị cổ phần của cổ đông chia cho tổng tài sản của doanh nghiệp, các số liệu sử dụng để tính toán được lấy từ bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp. Trong đó vốn cổ phần của cổ đông chính là hiệu số giữa tổng tài sản và tổng các nghĩa vụ nợ của doanh nghiệp. Vốn cổ đông có thể hình thành từ hai nguồn. Nguồn thứ nhất là lượng vốn ban đầu được đầu tư vào công ty, cùng với các khoản đầu tư thêm sau đó. Nguồn thứ hai là số tiền lãi công ty đã tích lũy được trong suốt quá trình hoạt động. Đối với nhiều công ty thì khoản lãi tích lũy này chiếm tỉ lệ tương đối lớn.  Bên cạnh đó, tỷ lệvốn chủ sở hữu của cổ đông cho biết số lượng tài sản của công ty đã được tạo ra bằng cách phát hành cổ phiếu vốn chủ sở hữu thay vì nhận nợ. Kết quả tỷ lệ càng thấp, công ty càng sử dụng nhiều nợ để trả cho tài sản của mình.Nó cũng cho thấy các cổ đông có thể nhận được bao nhiêu trong trường hợp công ty bị buộc phải thanh lý.

Các số liệu được sử dụng để tính tỷ lệ cổ phần cổ đông của công tylà các số liệutrên bảng cân đối kế toán của công ty, theo đó:

Tỷ lệ cổ phần cổ đông của công ty= Tổng vốn cổ đông/ tổng tài sản

Trong đó:

Tổng vốn cổ đông = Tổng tài sản – Nợ phải trả.

Nếu một công ty bán tất cả tài sản của mình để lấy tiền mặt và trả hết các khoản nợ của mình, thì mọi khoản tiền mặt còn lại sẽ bằng với vốn chủ sở hữu của công ty. Vốn chủ sở hữu của cổ đông công ty là tổng của cổ phiếu phổ thông, vốn thanh toán bổ sung và thu nhập giữ lại. Tỷ lệ vốn cổ đông có ý nghĩa nhất so với các công ty cùng ngành và mỗi ngành có mức độ bình thường riêng.

Khi tỷ lệ vốn cổ đông của một công ty đạt gần 100%, điều đó có nghĩa là công ty đã tài trợ gần như toàn bộ tài sản của mình bằng vốn chủ sở hữu thay vì nhận nợ.

Tính tỷ lệ cho một công ty sẽ có ý nghĩa hơn nếu bạn so sánh nó với các công ty khác trong ngành. Mỗi ngành có mức tiêu chuẩn hoặc mức bình thường của vốn cổ đông đối với tài sản.

**2. Ứng dụng tỷ lệ cổ phần cổ đông trong trường hợp thanh lý công ty**

Giả sử doanh nghiệp đang xem xét đầu tư vào ABC Widgets, Inc. và muốn tìm hiểu về tài chính và tình hình nợ.

Từ bảng cân đối kế toán của công ty, tổng tài sản là 3,0 triệu đô la, tổng nợ phải trả là 750.000 đô la và tổng vốn chủ sở hữu của cổ đông là 2,25 triệu đô la. Tính tỷ lệ như sau:

Tỷ lệ vốn chủ sở hữu của cổ đông = $ 2.250.000 / 3.000.000 = .75 hoặc 75%

Điều này thấy ABC Widgets đã tài trợ 75% tài sản của mình bằng vốn cổ đông, nghĩa là chỉ 25% được tài trợ bằng nợ.

Nói cách khác, nếu ABC Widgets thanh lý tất cả tài sản của mình để trả nợ, các cổ đông sẽ giữ lại 75% nguồn tài chính của công ty.

Nếu một doanh nghiệp chọn thanh lý, tất cả tài sản của công ty được bán và chủ nợ và cổ đông của công ty có yêu cầu về tài sản của mình. Các chủ nợ có bảo đảm có ưu tiên hàng đầu vì các khoản nợ của họ được thế chấp bằng các tài sản hiện có thể được bán để trả nợ.Các chủ nợ khác, bao gồm nhà cung cấp, trái chủ và cổ đông ưu tiên, được hoàn trả trước các cổ đông phổ thông.

Việc đầu tư vào một doanh nghiệp nào đó luôn đòi hỏi sự cân nhắc kỹ lưỡng của mỗi người, không một nhà đầu tư nào không quan tâm đến việc mình đang đầu tư vào một doanh nghiệp như thế nào.Khi quyết định đầu tư, những biểu hiện cho thấy đó là một doanh nghiệp rất có triển vọng, nhưng sau vài năm, tình hình hoàn toán có thể khác đi. Tuy nhiên, khi phát hiện những dấu hiệu cho thấy doanh nghiệp đang gặp vấn đề về tài chính cần sử dụng các biện pháp để bảo toàn số vốn đầu tư cuả mình.

**Tài liệu tham khảo:**

# 1.Will Kenton (2020), Shareholder Equity Ratio, Time Inc., Rizzoli International Publications.

# 2. <http://agro.gov.vn/>, truy cập ngày 13 tháng 7 năm 2020

# 3. <http://apt.edu.vn/>, truy cập ngày 14 tháng 7 năm 2020

# 4. <https://govalue.vn/>, truy cập ngày 14 tháng 7 năm 2020.